

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án: **01/2019/HSST**

Ngày: 04/01/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Võ Thị Ngọc Hoa.**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ **Ông Lê Văn Kiệt.**

+ **Bà Nguyễn Thị Ba.**

– *Thư ký phiên tòa:* **Bà Nguyễn Thị Huyền Ni** -*Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.*

– *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* **Bà Bùi Thị Thanh Bạch**– kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 140/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 154/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

1/Bị cáo:

Hoàng Công H (Hạnh C), sinh năm 1977; tại tỉnh Tiền Giang.

- HKTT: Trước đây có đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 47 đường T, phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Đến ngày 28/3/2006 đã xóa hộ khẩu tại địa chỉ trên cho đến nay.

- Chỗ ở hiện nay: Không cố định.

- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

- Nghề nghiệp: Không.

- Trình độ học vấn: 02/12.

- Cha: Hoàng Công Đ, sinh năm: 1956 (chết).

- Mẹ: Nguyễn Thị D, sinh năm: 1960 (chết).

- Anh, em ruột: không

- Vợ bị cáo Võ Thị Thanh T, sinh năm 1981, ngụ 466/18/74B, đường T, phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có 05 người con (lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2016).

Nhân thân:

+ Ngày 28/8/1997, bị Tòa án nhân dân thành phố M xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân” theo Khoản 1, Điều 155 Bộ luật hình sự năm 1985 (Bản án số 100/HSST)

+ Ngày 22/6/2006, bị Tòa án nhân dân thành phố M xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (Bản án số 86/HSSST, bị cáo chấp hành xong bản án ngày 20/3/2007).

Tại công văn số 489 ngày 07/11/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố M xác nhận chưa thụ lý thi hành bản án số 100/HSST ngày 28/8/1997 và bản án số 86/HSST ngày 22/6/20106 của Tòa án nhân dân thành phố M.

- Tiền sự: Không.

- Tiền án: 01 lần.

+ Ngày 17/7/1998, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang xử phạt 18 tháng tù về tội : “Trốn khỏi nơi giam” theo Khoản 1 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1985. Đồng thời tổng hợp hình phạt 04 tháng 03 ngày tù của bản án số 100/1997/HSST ngày 28/8/1997 của Tòa án nhân dân thành phố M về tội “Trộm cắp tài sản công dân” theo khoản 1 Điều 155 Bộ luật hình sự năm 1985. Bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung hai bản án là 22 tháng 04 ngày. Thời hạn tù tính từ ngày 09/5/1998 (Bản án số 12/HSST), bị cáo chấp hành hình phạt tù xong, còn phần án phí HSST bị cáo chưa chấp hành.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/9/2018, tạm giam ngày 28/9/2018. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố M.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Người bị hại:

Lê Ngọc T, sinh năm: 1979 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: số 48 Ấp Đ, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

3/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Hồ Cao Hoàng A, sinh năm:1994 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 4 giờ ngày 25/9/2018 bị cáo Hoàng Công H (Hạnh C) nhìn thấy xe mô tô hiệu Wave màu đen xám biển số 63B4-195.38 (có sẵn chìa khóa trên xe) của anh Lê Ngọc T dựng cạnh mé sông tại vựa trái cây “Thảo Nghiêm” địa chỉ số 22 đường N, phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang không người trông coi nên bị cáo H lén lút trộm xe đem đến điểm game bắn cá địa chỉ ấp M, xã M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang cầm cho anh Hồ Cao Hoàng A giá 1.000.000 đồng, nhưng bị cáo H không lấy tiền mặt, mà yêu cầu Hoàng A đổi thành điểm để chơi game hết. Đến khoảng 4 giờ 30 phút cùng ngày anh T phát hiện xe mô tô biển số 63B4-195.38 bị mất trộm nên đến Công an phường B, thành phố M trình báo.

Khi anh Hoàng A nhận cầm xe mô tô nêu trên không biết xe do bị cáo Hoàng Công H trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra Công an thành phố M không khởi tố anh Hoàng A về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là đúng pháp luật.

Trong quá trình điều tra, truy tố; Hoàng Công H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp vật chứng thu giữ, lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án nên được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo đang có

tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm”.

Vật chứng thu giữ:

01 xe mô tô hiệu Waves màu đen xám biển số 63B4-195.38; 01 chìa khóa xe (Cơ quan điều tra công an thành phố M đã trả cho anh T).

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 171 ngày 26/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố M kết luận: 01 xe mô tô hiệu Waves màu đen xám biển số 63B4-195.38 bị chiếm đoạt trị giá 5.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lê Ngọc T đã nhận lại xe mô tô hiệu Waves màu đen xám biển số 63B4-195.38, 01 chìa khóa xe bị mất trộm và không yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKSMT-HS ngày 03/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã truy tố Hoàng Công H về tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố M đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Hoàng Công H từ 09-12 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về vật chứng, trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46; Điều 48 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Ghi nhận anh Lê Ngọc Tuyển đã nhận lại 01 xe mô tô hiệu Waves màu đen xám biển số 63B4-195.38; 01 chìa khóa xe.

Ghi nhận anh Hồ Cao Hàng A không yêu cầu bị cáo hoàn trả 1.000.000 đồng (tiền nhận cầm xe).

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 4 giờ ngày 25/9/2018 bị cáo đi ngang vựa trái cây “Thảo Nghiêm” số 22, đường N, phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang, bị cáo thấy xe mô tô dựng không ai trông coi có gắn chìa khóa xe sẵn bị cáo lén lút trộm lấy xe mô tô biển số 63B4-195.38 chạy đến tiệm game bắn cá ở ấp M, xã M, thành phố M cầm cho anh Hoàng A giá 1.000.000 đồng, bị cáo không nhận tiền tiền mặt mà quy ra thành điểm nạp vào chơi game. Giá trị xe bị trộm là 5.000.000 đồng.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Công H phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, bị cáo khỏe, đủ sức lao động tạo ra của cải vật chất để phục vụ cá nhân, giúp ích gia đình, xã hội nhưng do bản tính tham lam, lười lao động, lợi dụng tài sản không người trông coi của chủ sở hữu, nên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là trộm cắp tài sản đem cầm lấy tiền chơi game để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh Lê Ngọc T; mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội do cố ý, nên lần phạm tội này của bị cáo được xem là tái phạm theo quy định và đây cũng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải phạm tội gây thiệt hại không lớn, nên căn cứ vào Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46; Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Ghi nhận anh Lê Ngọc T đã nhận lại xe mô tô biển số 63B4-195.38, 01 chìa khóa xe và yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

- Ghi nhận anh Hồ Cao Hoàng A nhận cầm xe của bị cáo H giá 1.000.000 đồng, nhưng Hoàng A không yêu cầu bị cáo H hoàn trả nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[8] Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nên nhận định của Hội đồng xét xử. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTV QH khóa 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Công H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

1/ Áp dụng Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử: Phạt bị cáo Hoàng Công H 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 25/9/2018, tạm giam ngày 28/9/2018.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46; Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Ghi nhận anh Lê Ngọc T đã nhận lại xe mô tô biển số 63B4-195.38; 01 chìa khóa xe.

(Theo quyết định xử lý vật chứng số 55 ngày 28/9/2018 và biên bản trao trả vật chứng, đồ vật ngày 29/9/2018).

Ghi nhận anh Hồ Cao Hoàng A không yêu cầu bị cáo H hoàn trả 1.000.000 đồng (tiền nhận cầm xe).

3/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoản 14 về mức thu, nộp, giảm và quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Công H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo Hoàng Công H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại anh Lê Ngọc T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hồ Cao Hoàng A có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Đề yêu cầu xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh TG;
- VKSND Tỉnh, thành phố M;
- Chi cục THA DS;
- Trại giam;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu.

(Đã ký)

Võ Thị Ngọc Hoa